

Số: 30 /KH-TYT

Thủy Nguyên, Ngày 27 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế

Thực hiện Kế hoạch 216/KH-SYT ngày 16/7/2026 của Sở Y tế và Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 17 tháng 07 năm 2026 của UBND phường Thủy Nguyên về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, Trạm y tế phường Thủy Nguyên xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/07/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ về quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 5264/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Chiến lược dữ liệu thành phố Hải Phòng đến năm 2030;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, thống nhất chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế theo đúng mục tiêu, yêu cầu và tiến độ của Bộ Y tế, Sở Y tế; nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ

công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành y tế và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Thông qua chiến dịch, tổ chức rà soát toàn diện hiện trạng dữ liệu đang quản lý tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phát hiện và xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, không thống nhất, trùng lặp, không còn giá trị sử dụng hoặc chưa được cập nhật đầy đủ; đồng thời chuẩn hóa dữ liệu theo các danh mục dùng chung, quy chuẩn kỹ thuật và quy định của Bộ Y tế, bảo đảm dữ liệu của ngành y tế thành phố và của phường đáp ứng đầy đủ các tiêu chí Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Thông suốt và Đồng bộ.

- Thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên giữa Trạm Y tế phường với các cơ quan, đơn vị thuộc phường: Văn phòng HĐND&UBND, Công an phường và các đơn vị có liên quan trong quá trình xác minh, bổ sung, cập nhật và duy trì chất lượng dữ liệu sau khi kết thúc chiến dịch; từng bước hình thành quy trình quản trị dữ liệu thống nhất trong toàn ngành y tế thành phố.

- Thông qua việc làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu, nâng cao khả năng kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu giữa các hệ thống thông tin chuyên ngành y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các nền tảng số của Chính phủ theo quy định; tạo nền tảng dữ liệu phục vụ phát triển chính quyền số, xã hội số và kinh tế số trong lĩnh vực y tế.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai chiến dịch phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị sự nghiệp y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Mỗi đơn vị phải xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, phân công cán bộ đầu mối chịu trách nhiệm trực tiếp đối với từng cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý.

- Việc xử lý dữ liệu phải bảo đảm tuân thủ đúng quy trình nghiệp vụ, kết hợp giữa xử lý kỹ thuật tập trung và rà soát, xác minh tại cơ sở. Các lỗi có thể chuẩn hóa bằng công cụ kỹ thuật được xử lý tập trung theo các quy tắc thống nhất; các trường hợp liên quan đến thông tin định danh cá nhân, cư trú, hộ tịch, trạng thái hiện tại, địa chỉ hoặc các nội dung cần xác minh thực tế phải được chuyển đến đơn vị phát sinh dữ liệu hoặc cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi cập nhật vào hệ thống.

- Trong suốt quá trình triển khai, các đơn vị phải thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe và các dữ liệu nhạy cảm theo quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ việc sao lưu dữ liệu, lưu vết toàn bộ quá trình xử lý, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu và không được tự động xóa, hợp nhất hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa có đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa được đơn vị có thẩm quyền xác nhận.

- Kết quả triển khai chiến dịch phải được theo dõi thường xuyên thông qua hệ thống báo cáo và công cụ giám sát tiến độ; Trạm Y tế phải thực hiện chế

độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Y tế, bảo đảm phản ánh đầy đủ tiến độ, kết quả xử lý, những khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị trong quá trình thực hiện.

III. PHẠM VI 12 CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

1. CSDL cơ sở trợ giúp xã hội.
2. CSDL đối tượng trợ giúp xã hội.
3. CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS.
4. CSDL môi trường cơ sở y tế.
5. CSDL người khuyết tật.
6. CSDL người làm công tác xã hội.
7. CSDL quản lý trẻ em.
8. CSDL về an toàn thực phẩm.
9. CSDL về khám, chữa bệnh.
10. CSDL về nhân lực y tế.
11. Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.
12. Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản.

IV. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Rà soát, đánh giá hiện trạng và kiểm kê dữ liệu

- Tổ chức rà soát toàn diện hiện trạng dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý; thống kê số lượng cơ sở dữ liệu đang quản lý, số lượng bản ghi hiện có, mức độ hoàn thiện dữ liệu, hiện trạng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn dữ liệu theo quy định của Bộ Y tế.

- Việc rà soát phải được thực hiện đồng thời đối với dữ liệu chuyên ngành và hạ tầng kỹ thuật phục vụ quản lý dữ liệu; đánh giá đầy đủ tình trạng thiếu dữ liệu, sai định dạng, sai logic nghiệp vụ, dữ liệu trùng lặp, dữ liệu không còn giá trị sử dụng, dữ liệu thử nghiệm, dữ liệu chưa được cập nhật và các trường hợp chưa bảo đảm tính thống nhất giữa các hệ thống thông tin.

- Trên cơ sở kết quả rà soát của các bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế tổng hợp báo cáo về Sở Y tế để xử lý.

2. Tổ chức làm sạch, chuẩn hóa và làm giàu dữ liệu

- Trên cơ sở kết quả rà soát, các bộ phận chuyên môn triển khai đồng bộ các giải pháp làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, danh mục dùng chung và quy định chuyên môn do Bộ Y tế ban hành.

- Việc chuẩn hóa phải bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, đúng cấu trúc, đúng định dạng, thống nhất giữa các hệ thống thông tin và đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Thực hiện chuẩn hóa các trường thông tin bắt buộc như thông tin định danh cá nhân, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ cư trú, mã cơ sở y tế, mã đơn vị hành chính, mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mã cơ sở tiêm chủng, mã cơ sở an toàn thực phẩm, giấy phép hành nghề, chức danh nghề nghiệp và các trường dữ liệu khác theo quy định của Bộ Y tế. Đồng thời, rà soát,

loại bỏ các dữ liệu trùng lặp, dữ liệu thử nghiệm, dữ liệu không còn giá trị sử dụng; chỉnh sửa các dữ liệu sai định dạng, sai quy tắc nghiệp vụ hoặc chưa thống nhất giữa các hệ thống.

- Quá trình xử lý dữ liệu phải bảo đảm nguyên tắc an toàn, không làm mất dữ liệu; thực hiện sao lưu dữ liệu trước khi xử lý; ghi nhận đầy đủ lịch sử cập nhật và bảo đảm khả năng truy vết khi cần thiết.

3. Đối soát, xác minh và cập nhật dữ liệu

- Sau khi hoàn thành việc làm sạch và chuẩn hóa, các bộ phận chuyên môn tiếp tục thực hiện đối soát dữ liệu với các cơ sở dữ liệu có liên quan nhằm bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và đồng bộ của thông tin.

- Việc đối soát tập trung vào các trường thông tin định danh cá nhân, thông tin bảo hiểm y tế, thông tin hành nghề, thông tin cơ sở y tế và các dữ liệu chuyên ngành khác theo quy định.

- Đối với các trường hợp dữ liệu có sai khác, thiếu thông tin hoặc chưa thống nhất, các bộ phận chuyên môn tổ chức xác minh với hồ sơ gốc hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan để cập nhật, bổ sung theo đúng quy định.

- Việc xác minh phải được thực hiện khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm dữ liệu sau khi cập nhật phản ánh đúng tình trạng thực tế. Song song với quá trình đối soát, các bộ phận chuyên môn thực hiện làm giàu dữ liệu thông qua việc bổ sung các trường thông tin còn thiếu, cập nhật các thuộc tính dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành, thống kê, phân tích và kết nối, chia sẻ dữ liệu; từng bước nâng cao giá trị khai thác của các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

4. Kiểm tra, giám sát, đánh giá và duy trì chất lượng dữ liệu

Trong quá trình triển khai chiến dịch, các bộ phận chuyên môn thường xuyên tự kiểm tra chất lượng dữ liệu sau khi xử lý; đánh giá mức độ hoàn thành theo các tiêu chí về tính đầy đủ, tính chính xác, tính thống nhất, tính cập nhật và khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu. Kịp thời phát hiện, khắc phục các lỗi phát sinh và cập nhật kết quả xử lý vào hệ thống quản lý.

5. Duy trì, cập nhật và khai thác dữ liệu sau chiến dịch

- Sau khi hoàn thành chiến dịch, các bộ phận chuyên môn tiếp tục duy trì việc rà soát, cập nhật và kiểm soát chất lượng dữ liệu như một nhiệm vụ thường xuyên; bảo đảm dữ liệu được cập nhật ngay từ khi phát sinh, hạn chế tối đa việc phát sinh dữ liệu sai, thiếu hoặc trùng lặp.

- Tiếp tục hoàn thiện quy trình quản trị dữ liệu, tăng cường ứng dụng các công cụ số, công nghệ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong kiểm tra chất lượng dữ liệu; khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành y tế và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chủ động bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao; trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp, đề xuất phòng Kinh tế tham mưu UBND phường xem xét, quyết định theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

- Là đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn phường.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội, Công an phường và các đơn vị liên quan làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn phường.

- Trực tiếp làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu sau: (gồm 07 CSDL sau đây theo Kế hoạch của UBND phường)

+ CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS.

+ CSDL môi trường cơ sở y tế.

+ CSDL về an toàn thực phẩm.

+ CSDL về khám, chữa bệnh.

+ CSDL về nhân lực y tế.

+ Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

+ Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản.

- Chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu phát sinh trên địa bàn quản lý; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác minh các trường hợp còn thiếu thông tin, sai thông tin hoặc chưa thống nhất giữa các cơ sở dữ liệu.

- Thực hiện việc cập nhật dữ liệu ngay sau khi có kết quả xác minh; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đã cập nhật.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng dữ liệu ngay từ khâu tiếp nhận, tạo lập hồ sơ; hạn chế phát sinh các lỗi mới sau khi hoàn thành chiến dịch.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1 Bộ phận Phòng Hành chính - Tài chính - Nhân Sự

- Tham mưu cho TYT phường thành lập Tổ triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 07 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

- Trực tiếp thực hiện việc làm sạch làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu CSDL về nhân lực y tế

- Chủ trì rà soát chất lượng dữ liệu thuộc lĩnh vực phụ trách; đánh giá mức độ đáp ứng các quy định chuyên môn và yêu cầu quản lý nhà nước; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu, bảo đảm dữ liệu sau khi làm sạch phản ánh đúng thực trạng quản lý của ngành.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu theo kế hoạch.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội), Sở Y tế theo quy định.



- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện báo cáo UBND phường, Sở Y tế xem xét, chỉ đạo giải quyết.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng dữ liệu ngay từ khâu tiếp nhận, tạo lập hồ sơ; hạn chế phát sinh các lỗi mới sau khi hoàn thành chiến dịch.

- Tổng hợp dự toán kinh phí, tham mưu cho UBND phường bố trí để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai và các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện báo cáo Sở Y tế xem xét, chỉ đạo giải quyết.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

- Dự toán kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2.2 Bộ phận Khoa Khám chữa bệnh, Xét nghiệm Cận lâm sàng

- Tham mưu cho Phòng Hành chính thành lập Tổ triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 07 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

- Trực tiếp thực hiện việc làm sạch làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu CSDL về khám, chữa bệnh.

- Chủ trì rà soát chất lượng dữ liệu thuộc lĩnh vực phụ trách; đánh giá mức độ đáp ứng các quy định chuyên môn và yêu cầu quản lý nhà nước; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu, bảo đảm dữ liệu sau khi làm sạch phản ánh đúng thực trạng quản lý của ngành.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn thuộc các Khoa, Phòng để cập nhật thông tin.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu theo kế hoạch.

2.3 Bộ phận Khoa Phòng bệnh

- Tham mưu cho Phòng Hành chính thành lập Tổ triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 07 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

- Trực tiếp thực hiện việc làm sạch làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS.

- Trực tiếp thực hiện việc làm sạch làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu CSDL lĩnh vực về an toàn thực phẩm.

- Trực tiếp thực hiện việc làm sạch làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Trực tiếp thực hiện việc làm sạch làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu CSDL môi trường cơ sở y tế.

- Chủ trì rà soát chất lượng dữ liệu thuộc lĩnh vực phụ trách; đánh giá mức độ đáp ứng các quy định chuyên môn và yêu cầu quản lý nhà nước; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu, bảo đảm dữ liệu sau khi làm sạch phản ánh đúng thực trạng quản lý của ngành.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn thuộc các Khoa, Phòng để cập nhật thông tin.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu theo kế hoạch.

2.4 Bộ phận Phòng Dân số trẻ em và BTXH

- Tham mưu cho Phòng Hành chính thành lập Tổ triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 07 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

- Trực tiếp thực hiện việc làm sạch làm giàu, chuẩn hóa các dữ liệu: Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản.

- Chủ trì rà soát chất lượng dữ liệu thuộc lĩnh vực phụ trách; đánh giá mức độ đáp ứng các quy định chuyên môn và yêu cầu quản lý nhà nước; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu, bảo đảm dữ liệu sau khi làm sạch phản ánh đúng thực trạng quản lý của ngành.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn thuộc các Khoa, Phòng để cập nhật thông tin.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu theo kế hoạch.

3. Đề nghị Bảo hiểm xã hội cơ sở Thủy Nguyên

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế trong việc rà soát, đối soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu liên quan đến người tham gia bảo hiểm y tế, thông tin thẻ bảo hiểm y tế, mã số bảo hiểm xã hội và các dữ liệu phục vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Hỗ trợ đối chiếu dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu của cơ quan Bảo hiểm xã hội với cơ sở dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế nhằm phát hiện các trường hợp sai lệch thông tin định danh, sai thông tin thẻ bảo hiểm y tế, dữ liệu trùng lặp, dữ liệu chưa đồng bộ hoặc các trường hợp cần bổ sung, cập nhật theo quy định.

- Phối hợp hướng dẫn Trạm Y tế xử lý các trường hợp chưa đồng bộ thông tin giữa dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh và dữ liệu của cơ quan Bảo hiểm xã hội; hỗ trợ giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình liên thông dữ liệu, bảo đảm dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được cập nhật đầy đủ, chính xác và thống nhất.

- Phối hợp với Trạm Y tế trong việc đánh giá kết quả chuẩn hóa dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo và đánh giá kết quả triển khai chiến dịch theo quy định.

4. Tổ dân phố trên địa bàn phường

Tổ trưởng tổ dân phố: Hỗ trợ xác minh thực tế các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ, di biến động, trẻ mới sinh, người đã mất, người không có khả năng tự cung cấp thông tin.

Cộng tác viên dân số, Y tế Tổ dân phố cùng tham gia thực hiện việc điều tra xác minh thông tin theo chỉ đạo của trạm y tế.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn phường.

Mốc thời hạn hoàn thành toàn bộ hệ thống là **31/12/2026** theo Nghị định s 278/2025/NĐ-CP; yêu cầu các phòng, đơn vị căn cứ Kế hoạch nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và thời gian của Chiến dịch./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo)
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Tổ dân phố;
- Lưu: VT.

TM. TRẠM Y TẾ
GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Hồng Đào